

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

PHAN SÀO NAM

CÔNG NGHỆ 8

TRƯỜNG THỊ MỸ DUYÊN





Tuần 10 - Tiết 19, 20 - Bài 20

DỤNG CỤ CƠ KHÍ

GVTH: TRƯỜNG THỊ MỸ DUYÊN

I. Thước đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

a. Thước lá:

➤ *Nêu tên gọi, cấu tạo và công dụng của dụng cụ sau?*



- Thước lá được cấu tạo bởi thép hợp kim dụng cụ, ít co giãn và không bị gỉ.
- **Thước lá thường có chiều dày: 0.9-1.5mm, rộng: 10-25mm, dài: 150-1000mm**
- Dùng để đo độ dài chi tiết hoặc xác định kích thước sản phẩm.



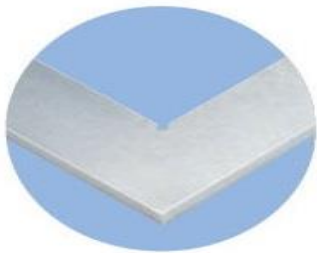
Thước cuộn



2. Thước đo góc:

➤ *Nêu nguồn gốc cấu tạo và công dụng của dụng cụ sau:*

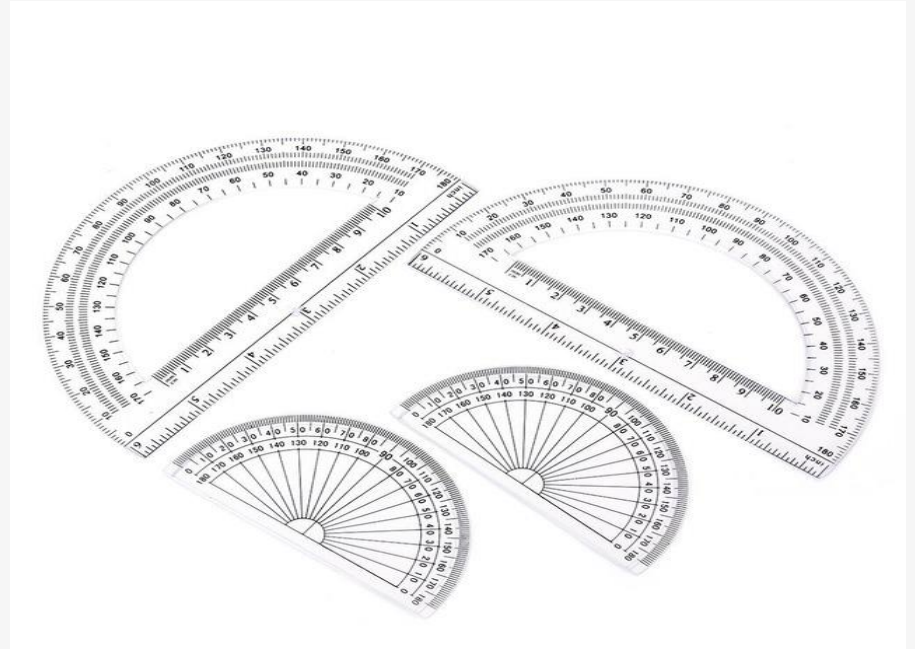
- **Êke vuông dùng để đo và kiểm tra góc vuông.**



Một số thước đo góc khác



Thước đo vạn năng



Thước đo độ



II. Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:

a. Dụng cụ tháo lắp:

➤ *Nêu tên và công dụng của mỗi dụng cụ sau:*



Mỏ lết



Cờ lê

○ *Dùng để tháo lắp các bulông, đai ốc...*

○ *Dùng để tháo lắp các bulông, đai ốc*



Tua vít

○ *Dùng để vặn các vít có đầu kẻ rãnh*

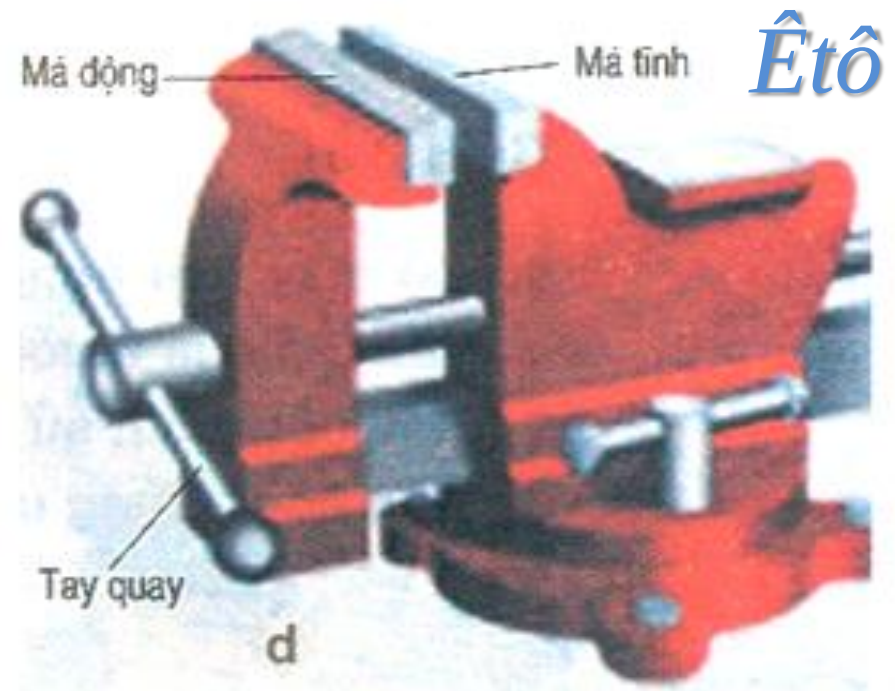


b. Dụng cụ kẹp chặt:

➤ *Nêu tên và công dụng của dụng cụ sau?*



Dùng để kẹp chặt vật bằng tay.



Dùng để kẹp chặt vật khi gia công.

III. Dụng cụ gia công:

➤ *Nêu tên, cấu tạo và công dụng của dụng cụ sau:*



Búa

Gồm: đầu búa và cán búa
Dùng để đập tạo lực



Dũa

Gồm lưới dũa và cán dũa
Dùng để tạo độ nhẵn, bóng bề mặt....

Đục



Gồm đầu đục và lưỡi cắt
Dùng để chặt các vật khi gia công

Cưa



Gồm tay cầm, khung cưa, lưới cưa
Dùng để cắt các vật gia công

Làm trắc nghiệm vui

Câu 1: Dụng cụ nào sau đây không dùng để tháo, lắp

A. Mỏ lết



B. Cờ lê



C. Cưa



Câu 2: Điền vào chỗ trống sau: Tính cứng, dẻo, bền là tính chấtcủa vật liệu cơ khí

A. Cơ học



B. Vật lý



C. Cơ khí



Câu 3: Điền vào chỗ trống sau: Chất dẻo, cao su là các vật liệu.....loại dùng phổ biến trong cơ khí.

A. Kim loại



B. Phi kim



C. Hóa học



Câu 4. Đâu là dụng cụ tháo, lắp trong các dụng cụ sau: Thước lá, búa, tua vít, ke vuông.

A. Ke vuông



B. Thước lá



C. Tua vít





CẢM ƠN CÁC EM CHÚ Ý
LẮNG NGHE